

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm,
chống lãng phí của huyện Đắk Mil năm 2022**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 01/3/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Đắk Nông năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 43/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Mil về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh huyện Đắk Mil năm 2022; Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của UBND huyện Đắk Mil về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn năm 2021-2025;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Đắk Mil.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của huyện Đắk Mil năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Hoàng

CHƯƠNG TRÌNH

THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2022

*(Kèm theo Quyết định số 465 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2022
của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Mục đích của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (gọi tắt là THPTK, CLP) năm 2022 là thực hiện quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THPTK, CLP trong các lĩnh vực, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phục hồi và phát triển kinh tế; phòng, chống, khắc phục hậu quả của thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, đảm bảo quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội.

2. Yêu cầu

a) THPTK, CLP phải gắn với các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Đề hướng tới hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm tại Chương trình tổng thể của UBND huyện theo Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn năm 2021-2025;

b) Các chỉ tiêu THPTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

c) THPTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

Trong năm 2022, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được HĐND huyện thông qua tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 28/12/2021 và Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Đắk Mil về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý thu ngân sách nhà nước; chống thất thu thuế, trốn thuế, gian lận thương mại; đôn đốc thu hồi nợ thuế, giảm nợ đọng thuế; kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế giá trị gia tăng; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách nhà nước. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; phân bổ và giao dự toán cho đơn vị sử dụng ngân sách đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định. Giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết để dành nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch Covid-19, khắc phục hậu quả thiên tai, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, dự phòng cho các trường hợp bất khả kháng;

- Tập trung chỉ đạo giải ngân vốn đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao, giải ngân vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

- Chủ động sử dụng kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên phải đảm bảo theo quy định để thực hiện chế độ, chính sách do Trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, đảm bảo phân bổ đúng chính sách, chế độ, chi trả kịp thời, đúng đối tượng.

- Tiếp tục thực hiện các quy định về tạo nguồn cải cách tiền lương trong năm 2022 từ: một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ)

- Trong điều hành tài chính - ngân sách nhà nước năm 2022, trường hợp các xã, thị trấn có nguồn thu cân đối ngân sách địa phương giảm so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao do nguyên nhân khách quan phải chủ động sử dụng các nguồn lực hợp pháp của mình, rà soát, sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương.

- Thực hiện cơ chế quản lý ngân sách nhà nước về khoa học và công nghệ trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên ứng dụng công nghệ phòng, chống dịch Covid-19. Thực hiện công khai về nội dung thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Ngân sách nhà nước tập trung ưu tiên cho phát triển giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông. Đẩy mạnh cơ chế tự chủ đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Ngân sách nhà nước đầu tư có trọng tâm, trọng điểm cho một số cơ sở giáo dục đào tạo công lập. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, trước hết ở địa bàn có khả năng xã hội hóa cao nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục, đào tạo.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho sự nghiệp y tế. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động tổng thể các nguồn lực cho đầu tư phát triển hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế tuyến cơ sở.

- Thực hiện thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước năm 2022 và các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách mới theo quy định tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các Nghị định hướng dẫn Luật về vốn đầu tư công thực sự đóng vai trò dẫn dắt, thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các khu vực kinh tế ngoài nhà nước; tạo chuyển biến rõ nét trong đột phá chiến lược về phát triển hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm an sinh xã hội, đặc biệt là đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng theo phương thức đối tác công tư.

- Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, rà soát việc phân bổ vốn cho các dự án phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân. Kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; thực hiện cắt bỏ những dự án chưa thực sự cần thiết.

- Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia

- Tập trung nguồn lực thực hiện để hoàn thành các mục tiêu đã đề ra trong Chương trình mục tiêu quốc gia được giao trong năm 2022.

- Quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, đối tượng, nguyên tắc, tiêu chí, định mức, nội dung hỗ trợ đầu tư và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương của chương trình, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

- Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

- Tiếp tục rà soát, tăng cường việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan. Việc thực hiện quản lý, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đấu giá; số thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng và số thu từ khai thác quỹ đất, mặt nước phải nộp vào ngân sách nhà nước và được ưu tiên bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước cho mục đích đầu tư và phát triển theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Đẩy mạnh thực hiện khoản kinh phí sử dụng tài sản công theo quy định.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

- Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế. Tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai và xử lý kiên quyết, dứt điểm các vi phạm, không để tồn tại kéo dài. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả và lấn chiếm đất trái quy định.

- Thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng; cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh. Thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá tác động môi trường đối với các dự án khai thác khoáng sản. Giám sát chặt chẽ công tác cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác, đóng cửa mỏ khoáng sản. Xử lý nghiêm đối với các trường hợp khai thác vượt công suất, phạm vi khu vực được cấp phép, gây ô nhiễm môi trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng, thực hiện nghiêm việc đóng cửa rừng tự nhiên và các quy định về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, đảm bảo duy trì độ che phủ rừng.

- Tăng cường bảo vệ nguồn nước và bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh; khai thác, sử dụng hợp lý và bền vững không gian, mặt nước, tài nguyên thiên nhiên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Phát triển kinh tế bền vững, kiểm soát các nguồn ô nhiễm môi trường; tăng cường khả năng chống chịu của các hệ sinh thái trước tác động của biến đổi khí hậu.

- Khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo và sử dụng tiết kiệm năng lượng; đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải; các dự án sử dụng năng lượng gió, năng lượng mặt trời.

6. Trong cải cách bộ máy hành chính và chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ để nâng cao năng suất lao động theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp tăng năng suất lao động quốc gia.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân; tổ chức triển khai thực Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Đắk Nông năm 2022 và Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 04/3/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc Triển khai thí điểm chuyển đổi số cấp sở, cấp huyện, cấp xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình về THPTK, CLP năm 2022, lãnh đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện

- Chủ động nghiên cứu, xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2022 của mình chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày Quyết định này ban hành và báo cáo UBND huyện (thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch); chỉ đạo việc xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2022 của các đơn vị trực thuộc (nếu có). Trong Chương trình THPTK, CLP của các đơn vị phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của đơn vị mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

- Dựa trên nội dung của Chương trình THPTK-CLP giai đoạn 2021 - 2025 của huyện, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và tình hình sử dụng ngân sách Nhà nước của cơ quan, đơn vị mình để xây dựng các chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 (theo nội dung phần I, II, III, IV, V, VI, VIII, IX phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính) cho phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước, tài sản công và một số nguồn lực khác.

2. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện chỉ đạo quán triệt

- Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2022; kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP và các quy định có liên quan trong phạm vi quản lý.

- Tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện Chương trình này. Thực hiện công khai trong THPTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THPTK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THPTK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

- Thực hiện chế độ báo cáo thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2022 theo quy định tại Thông tư 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính và Báo cáo kết quả tự chấm điểm theo các tiêu chí đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính.

3. Về việc thực hiện kiểm tra

Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK,

CLP của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện, trong đó, có kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình của UBND huyện về THPT, CLP và việc xây dựng, ban hành Chương trình THPT, CLP của các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; thực hiện thẩm định kết quả tự chấm điểm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính.

4. Về thực hiện chế độ báo cáo

Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện nghiêm túc thực hiện về quy định nội dung và thời hạn báo cáo của Chương trình này, cụ thể:

4.1. Báo cáo kết quả THPT, CLP được thực hiện đầy đủ theo hướng dẫn tại phụ lục 01 và 02 ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính.

4.2. Số liệu và thời hạn báo cáo

- Báo cáo kết quả THPT, CLP 06 tháng đầu năm: Thời gian gửi trước ngày 17/5 hàng năm; Số liệu báo cáo là kết quả THPT, CLK 06 tháng đầu năm (số liệu tính đến ngày 15 tháng 5 hàng năm và ước thực hiện đến hết 06 tháng đầu năm).

- Báo cáo kết quả THPT, CLP 06 tháng cuối năm: Thời gian gửi trước ngày 05/10 hàng năm; Số liệu báo cáo là kết quả THPT, CLK cả năm (số liệu tính từ 01/01 đến ngày 30/9 hàng năm và ước thực hiện cả năm).

- Báo cáo năm: Thời gian gửi trước ngày 20/01 năm sau; Số liệu báo cáo là kết quả THPT, CLP từ 01/01 đến 31/12 hàng năm.

Các đơn vị thực hiện gửi báo cáo về UBND huyện (thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch) để tổng hợp báo cáo phục vụ các cuộc họp của HĐND huyện và báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Lưu ý: Tất cả các đơn vị gửi trước bản mềm báo cáo THPT, CLP vào địa chỉ taichinhdakmil@gmail.com để tổng hợp./.